TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **117**/2024/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Thủ Đức, ngày 10 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 3068/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Trần Thị T, sinh năm 1988
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trúxã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.
Chỗ ở hiện tại: Nhà không số khu phố Chân Phúc Cẩm, phường Long Thạnh Mỹ, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và ông Huỳnh Hoàng V, sinh năm 1988
Địa chỉ: xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Hoàng V tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn quyển số 01/2013.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 11 năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong vấn đề tài chính của gia đình, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, tình cảm lạnh nhạt. Cuộc sống chung không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Trần Thị T và ông Huỳnh Hoàng V yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Hoàng V tự khai có 01 người con chung tên Huỳnh Hiển L, sinh năm 2013. Khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao con cho bà Trần Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; ông Huỳnh Hoàng V không cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Hoàng V tự khai không có.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 02 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Hoàng V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho bà Trần Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục người con chung tên Huỳnh Hiển L, sinh năm 2013. Ông Huỳnh Hoàng V không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức tiền cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đương sự tự khai không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Hoàng V mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng mà bà Trần Thị T, ông Huỳnh Hoàng V đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng số: AA/2023/0001494 ngày 18 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị T, ông Huỳnh Hoàng V đã nộp đủ lệ phí.

3. Giấy chứng nhận kết hôn quyển số 01/2013, đăng ký năm 2013 do Ủy ban nhân dân xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long cấp cho bà Trần Thị T và ông Huỳnh Hoàng V không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
-UBND xã Tân An Luông, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Thái Thị Cẩm Hiền